TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 21/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Tâm

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Bá Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vỉnh – Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đối với bị cáo:

Nguyễn Văn X, sinh năm 1979, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm L, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1961 và bà Trần Thị B (đã chết); anh, chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/01/2023 cho đến nay. Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Lê Ngọc D, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Bà Trần Hồng Y, sinh ngày 09/9/2002 (vắng mặt);

+ Ông Trần Minh T, sinh ngày 20/7/2005 (vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp cho ông Trần Minh T: Bà Nguyễn Hải Y1, sinh năm 1993 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2020, Nguyễn Văn X và Lê Ngọc D quen biết, sống chung như vợ chồng. Đến khoảng tháng 5/2022, do X ghen tuông vô cớ nên D không sống chung với X nữa. Khoảng 22 giờ ngày 12/9/2022, X đến nhà của D tại khóm Thị 1, thị trấn M, huyện C tìm D để nói chuyện. Khi đến, X thấy D được T1, T2 (chưa rõ họ, địa chỉ) điều khiển xe ô tô đưa về nhà, nên X ghen tuông, rồi lấy đoạn dây khóa vòng bằng kim loại, có vỏ bọc bằng nhựa màu vàng dài 50cm, bên trong cốp xe mô tô của X, cầm trên tay phải chạy đến đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu của D, D bỏ chạy ra đường, X tiếp tục đuổi theo, được Trần Minh T can ngăn nhưng X đẩy T ra, tiếp tục đuổi theo dùng đoạn dây khóa vòng đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, vai phải, hai tay, hai chân của D. Sau đó, D bỏ chạy lên xe ô tô của T1, T2 đậu gần đó, rồi nhờ T1, T2 chở đến Công an thị trấn M trình báo và đưa đến Trung tâm Y tế huyện C cấp cứu, điều trị; đến ngày 16/9/2022, D ra viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 652/22/TgT ngày 25/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh A, đối với Lê Ngọc D: Sẹo đính trái đứng dọc kích thước (1,5x0,3)cm, màu hồng, hơi lồi, bờ nham nhở; sây sát vai phải không tồn tại thương tích; sây sát mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay phải không tồn tại thương tích; bầm máu mặt trước 1/3 trên cánh tay phải không tồn tại thương tích; bầm máu mặt trước trong 1/3 trên cánh tay trái không tồn tại thương tích; bầm máu mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái không tồn tại thương tích; sây sát dạng mảng để lại sẹo mặt trước gối phải kích thước (02x0,3)cm + (0,8x0,5)cm; sây sát dạng mảng mặt lưng bàn chân phải để lại vết biến đổi sắc tố da kích thước (01x0,5)cm; 02 vết sây sát dạng mảng mặt trước gối trái để lại vết đổi sắc tố da: Vết 01 kích thước (0,7x0,2)cm, vết 02 kích thước (1,5x0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%.

Ngày 13/9/2022, bà Lê Ngọc D có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Văn X.

Ngày 02/01/2013, Nguyễn Văn X bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện C khởi tố, điều tra.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKSCM ngày 17 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Văn X thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung của B1 cáo trạng và khai nhận: Khoảng giữa năm 2019, bị cáo và D chung sống như vợ chồng và có con chung tên Lê Nguyễn Phương V, sinh năm 2020; đến khoảng tháng 02/2022, bị cáo và D không còn sống chung nữa. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 12/9/2022, sau khi uống rượu, bị cáo đến nhà của D tìm D và thăm con nhưng không gặp D nên bị cáo đứng ngoài đường chờ D. Đến khoảng 22 giờ, bị cáo thấy có người điều khiển xe ô tô đưa D về nhà, do ghen tuông nên bị cáo lấy đoạn dây khóa vòng bằng kim loại, có vỏ bọc bằng nhựa màu vàng dài khoảng 50cm để bên trong cốp xe mô tô của bị cáo, cầm trên tay phải chạy đến đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, vai của D, D bỏ chạy ra đường, bị cáo tiếp tục đuổi theo dùng đoạn dây khóa vòng đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, vai, tay của D. Sau đó, D bỏ chạy lên xe ô tô nên bị cáo bỏ đi. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Lê Ngọc D trình bày: Khoảng đầu năm 2020, bị cáo và bị hại chung sống như vợ chồng nhưng do bị cáo hay ghen tuông vô cớ nên đến khoảng 5/2022 thì bị cáo và bị hại không còn sống chung nữa. Đến khoảng 22 giờ, ngày 12/9/2022, sau khi đi chơi cùng T1, T2 về thì T1, T2 nói có người đứng trước cửa nhà của bị hại nên bị hại ra xem thì bị cáo dùng đoạn dây khóa vòng bằng kim loại, có vỏ bọc bằng nhựa, cầm trên tay phải đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, vai của bị hại nên bị hại bỏ chạy ra đường truy hô để mọi người giúp đỡ nhưng do trời tối, không có người nên không ai ngăn cản được bị cáo, bị hại chạy được một đoạn thì bị té ngã thì bị cáo tiếp tục dùng đoạn dây khóa vòng đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, vai, tay của bị hại. Bị hại bỏ chạy lên xe ô tô của bạn rồi nhờ bạn chở đến Công an thị trấn M trình báo sự việc, sau đó đến Trung tâm y tế huyện C điều trị, đến ngày 16/9/2022 thì xuất viện. Về trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích", tuy nhiên, về phần hình phạt, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, phát biểu lời luận tội, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn X từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường nên không đặt ra để xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai người bị hại và người làm chứng; phù hợp với Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc ngày 12/9/2022 của Công an thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang, Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện C; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 21/9/2022; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 652/22/TgT ngày 25/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh A; ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ, ngày 12/9/2022, tại khóm Thị 1, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang, do ghen tuông, bị cáo Nguyễn Văn X đã có hành vi dùng đoạn dây khóa vòng kim loại (sắt), có vỏ bọc bên ngoài bằng nhựa dài 50cm đánh nhiều cái vào người của bà Lê Ngọc D, hậu quả là bà Lê Ngọc D bị thương tích với tỷ lệ thương tật 5%. Ngày 13/9/2022, bà Lê Ngọc D có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Văn X.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn X đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn X về tội danh và Điều

luật đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật đều là hành vi nguy hiểm cho xã hội và sẽ bị xử lý kịp thời, nghiêm minh bằng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn X là một người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng phân biệt việc nào đúng, việc nào sai, việc nào là vi phạm pháp luật. Lẽ ra, khi giữa bị cáo và bị hại phát sinh mâu thuẫn về mặt tình cảm thì bị cáo phải bình tỉnh, tìm hiểu rõ nguyên nhân để có biện pháp giải quyết sao cho phù hợp với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nhằm giữ gìn tình cảm của hai bên hoặc nhờ cơ quan có thẩm quyền giải quyết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp của các bên. Không làm được điều này, chỉ vì cho rằng bị hại có tình cảm với người khác, với bản tính hun hăn, côn đồ, lại được kích thích bởi men rượu, bị cáo đã chọn biện pháp xấu nhất để giải quyết mâu thuẫn khi dùng đoạn dây kim loại là hung khí nguy hiểm đánh liên tiếp nhiều cái vào người của bị hại, hậu quả làm người bị hại bị đa chấn thương trên cơ thể: Sẹo đính trái đứng dọc kích thước (1,5x0,3)cm; sây sát vai phải; sây sát mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay phải; bầm máu mặt trước 1/3 trên cánh tay phải; bầm máu mặt trước trong 1/3 trên cánh tay trái; bầm máu mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái; sây sát dạng mảng để lại sẹo mặt trước gối phải kích thước (02x0,3)cm + (0,8x0,5)cm; sây sát dạng mảng mặt lưng bàn chân phải để lại vết biến đổi sắc tố da kích thước (01x0,5)cm; 02 vết sây sát dạng mảng mặt trước gối trái để lại vết đổi sắc tố da: Vết 01 kích thước (0,7x0,2)cm, vết 02 kích thước (1,5x0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%.

Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe của người khác, là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì ghen tuông vô cớ, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý dùng hung khí nguy hiểm tấn công, gây thương tích cho người bị hại. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm cho nhân dân hoang mang lo sợ hễ có mâu thuẫn, tranh chấp là xảy ra dùng vũ lực để giải quyết, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Bị cáo phạm tội tập trung nhiều tình tiết định khung hình phạt là "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ". Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, có xem xét: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, học vấn thấp, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; từ khi bị khởi tố, điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải đối với hành vi vi phạm pháp luật của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn X thực hiện hành vi phạm tội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về vật chất cũng như tinh thần cho người bị hại theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Tuy nhiên, do người bị hại không yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ nhiều vật chứng khác nhau nên cần phân hóa để xử lý như sau:

Đối với 01 (một) đoạn dây khóa vòng bằng kim loại, có vỏ bọc bằng nhựa màu vàng dài 50cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston dung lượng 8GB có lưu đoạn video bị cáo dùng hung khí gây án do người bị hại giao nộp nhưng người bị hại không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn X bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn X 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) dây khóa vòng bằng kim loại (sắt), bên ngoài có bộc lớp nhựa màu vàng dài khoảng 50cm, có dán giấy niêm phong màu vàng đóng dấu treo Công an thị trấn M; có chữ ký của Lê Ngọc D và Trần Phước N.

- 01 (một) USB để trong phong bì bằng giấy màu trắng dán kín, trên phong bì có chữ ký Huỳnh Văn K - Cán bộ, Nguyễn Phước T3 – Giám định viên và đóng dấu treo của Phòng K1 - Công an tỉnh A.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân huyện Chợ Mới)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo và người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- CQTHAHS Công an H. Chợ Mới;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phước Sang